

Số: 237/2023/QĐST-HNGĐ

T, ngày 19 tháng 9 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 207/2023/TLST/HNGĐ ngày 28 tháng 8 năm 2023, giữa:

Nguyên đơn : Anh Hoàng Năng L, sinh năm 1989.

Địa chỉ : Tổ dân phố Đ, phường B, thị xã N, tỉnh T

Bị đơn: Chị Lê Thị Q, sinh năm 1993.

Địa chỉ : K, thị trấn S, huyện T, tỉnh T.

Căn cứ vào khoản 3, 4 Điều 147; Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55; Điều 57; Điều 81; Điều 82, Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 24; Khoản 7 Điều 26, điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 11 tháng 9 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 11 tháng 9 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Hoàng Năng L và chị Lê Thị Q

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về hôn nhân: Anh Hoàng Năng L và chị Lê Thị Q thuận tình ly hôn.

Về con chung: Anh Hoàng Năng L và chị Lê Thị Q có 02 con chung là Hoàng Lê B T, sinh ngày 02/12/2015 và Hoàng Năng Thái B, sinh ngày 14/02/2019.

Ly hôn : Chị Lê Thị Q được quyền trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cả hai con chung; Anh Hoàng Năng L không phải cấp dưỡng nuôi con chung .

Anh L có quyền, nghĩa vụ thăm nom chăm sóc con chung, không ai được cản trở.

Về tài sản và công nợ: Hai bên thống nhất thỏa thuận: Vợ chồng tự chia, không yêu cầu tòa án giải quyết.

Về án phí dân sự sơ thẩm: Anh Hoàng Năng L và chị Lê Thị Q thỏa thuận: Anh L chịu toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm 150.000đ nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đ anh L đã nộp theo biên lai thu số 0016277 ngày 28/8/2023 của Chi cục thi hành án dân sự huyện T; Anh L được nhận lại số tiền 150.000đ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Anh Hoàng Năng L và chị Lê Thị Q
- Viện kiểm sát nhân dân huyện T;
- UBND thị trấn S, huyện T;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lê Đăng Tuấn